

Bản án số: 64/2025/HS-ST.
Ngày: 23-9-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Lin;
2. Ông Nguyễn Tấn Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Khang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2025/TLST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số 68/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 8, Đường Lê Thị S, Tổ 6, Ấp 1, xã Tân Thạnh T, huyện Củ C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Số 8, Đường Lê Thị S, Tổ 6, Ấp 1, xã Phú Hòa Đ, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Nguyễn Ngọc Tuấn K, sinh năm 1974 (sống); Họ và tên mẹ: Hoa Thị M, sinh năm 1975 (sống); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-12-2024 cho đến nay tại Phân Trại tạm giam khu vực II, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Tây Ninh (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Bà Ngô Thị L, sinh năm 1947 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tân H1, xã Đức Lập T1, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là Ấp Tân H1, xã Hậu N, tỉnh Tây Ninh).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Bùi Minh T2, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tân H1, xã Đức Lập T1, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là Ấp Tân H1, xã Hậu N, tỉnh Tây Ninh).

+ Anh Nguyễn Đức T3, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 154, Đường Nguyễn Thị N1, ấp Cây T4, xã Phú Hòa Đ, huyện Củ C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Số 154, Đường Nguyễn Thị N1, ấp Cây T3, xã Phú Hòa Đ, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ Anh Nguyễn Thanh Đ1, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 7, Đường Số 5, Khu phố Bình Đường 4, Phường An B, thành phố Dĩ A, tỉnh Bình Dương (nay là Số 7, Đường Số 5, Khu phố Bình Đường 4, Phường Dĩ A, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ Chị Lê Thị Bích T5, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu Dân cư số 9, Thôn Phước S, xã Đức H3, huyện Mộ Đ2, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Khu Dân cư số 9, Thôn Phước S, xã Long P, tỉnh Quảng Ngãi).

+ Chị Trần Thị Ngọc H4, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 45H, Tổ 41, Khu phố 9, phường Tân P1, thành phố Biên H2, tỉnh Đồng Nai (nay là Số 45H, Tổ 41, Khu phố 9, phường Tân T6, tỉnh Đồng Nai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 19-12-2024, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exeiter, màu trắng - xanh, biển số 60F1-459.94 đến nhà của anh Bùi Minh T2, tại ấp Tân H1, xã Đức Lập T1, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là Ấp Tân H1, xã Hậu N, tỉnh Tây Ninh). Khi đi đến đoạn đường Tân H1, thuộc ấp C1, xã Đức Lập T1, huyện Đức H2, tỉnh Long An thì xe do H đang điều khiển bị xúc dây sên nên H dừng lại, lấy trong cốp xe ra 01 cây kìm bằng kim loại màu đen (loại kìm đầu chéo), dài 16 cm, cán cầm được bao bằng nhựa màu đỏ, mặt trong có dòng chữ GOODMAN để gắn dây sên. Sau khi gắn sên xong, H để cây kìm vào trong túi quần hông bên phải rồi tiếp tục điều khiển xe đến nhà của anh T2.

Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày 19-12-2024, H đến nhà của anh T2, do cổng nhà của anh T2 mở nên H chạy xe vào trong và để xe ở trước sân nhà của anh T2. Sau đó, H đi bộ vào nhà, chỉ có mẹ ruột của anh T2 là bà Ngô Thị L, sinh năm 1947 đã già yếu, đang ngồi dưới nền nhà cắt vải may đồ. Lúc này, H có hỏi bà L “có thấy anh T2 ở nhà không bà”, bà L trả lời “nó đi dạy rồi chắc chút về tới” nên H ngồi đợi anh T2 về. Khoảng 15 phút sau, bà L đi vào nhà lấy nước uống đưa cho H uống. Trong lúc, bà L mở tủ lạnh thì H nhìn thấy sợi dây chuyền

18 Kara, trọng lượng 1,5 chỉ, gắn một mặt dây chuyền bằng cẩm thạch của bà L đang đeo trên cổ nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt sợi dây chuyền của bà L. Sau đó, H lấy cây kim có sẵn trong túi, cầm trên tay phải, đi đến đứng phía trước chéch về bên phải của bà L, lúc này bà L vẫn ngồi trên ván, mặt quay vào tủ lạnh tìm nước, H lén lút dùng tay trái cầm phần sợi dây chuyền đeo trên cổ của bà L, tay phải cầm cây kim nêu trên nhanh chóng đưa vào cắt sợi dây chuyền. Khi H vừa đưa cây kim vào sợi dây chuyền chưa kịp cắt thì bà L phát hiện H định cắt dây chuyền nên bà L dùng tay trái giữ lấy mặt dây chuyền, tay phải vịn vào mu bàn tay trái của H và tri hô “cướp, cướp”, H nhanh chóng giật đứt sợi dây chuyền ra khỏi cổ của bà L (mặt dây chuyền rơi lại trên nền nhà), rồi nhanh chóng chạy ra sân, điều khiển xe mô tô trên tàu thoát về hướng Củ C.

Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 60F1-459.94 đến tiệm vàng Kim Hưng P2, địa chỉ: Số 1261, Tỉnh lộ 8, xã Trung A, huyện Củ C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Số 1261, Tỉnh lộ 8, xã Bình M1, Thành phố Hồ Chí Minh) do chị Lê Thị Bích T5 làm chủ tiệm để cầm sợi dây chuyền với số tiền 3.000.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, H quay lại tiệm vàng và bán sợi dây chuyền trên, H lấy thêm số tiền 4.510.000 đồng. Số tiền này, H nạp tiền game online và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 21-12-2024, Hải đến Công an xã Đức Lập T1, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là Công an xã Hậu N, tỉnh Tây Ninh) đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 160/KL-HĐĐGTS ngày 27-12-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức H2, tỉnh Long An kết luận: 01 mặt sợi dây chuyền hình phật bà làm bằng cẩm thạch màu xanh lá, viền cẩm thạch được bao bằng kim loại vàng 18Kra, trọng lượng 0,25 chỉ, trị giá 1.295.000 đồng và 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18Kra, trọng lượng 1,5 chỉ, có hình dạng các mắt xích tròn nối tiếp với các ống hình vuông, trị giá 7.770.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 9.065.000 đồng.

Vật chứng còn tạm giữ: 01 cây kim bằng kim loại màu đen (loại kim đầu chéo), dài 16 cm, cán cầm được bao bằng nhựa màu đỏ, mặt trong có dòng chữ GOODMAN; 01 mũ bảo hiểm màu đen, gắn tem ký hiệu “LÊ GIA”; 01 áo khoác màu đen dài tay, mặt sau có dòng chữ PUMA; 01 quần dài, chất liệu kaki, màu kem; 01 đôi dép quai ngang màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc H đã tác động gia đình bồi thường cho bà Ngô Thị L số tiền 10.000.000 đồng và bà Ngô Thị L không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSKV3 ngày 10-9-2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Nguyễn Ngọc H gây ra; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 06 năm đến 07 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày 22-12-2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt bổ sung do bị cáo Nguyễn Ngọc H không có việc làm ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kim bằng kim loại màu đen (loại kim đầu chéo), dài 16 cm, cán cầm được bao bằng nhựa màu đỏ, mặt trong có dòng chữ GOODMAN; 01 mũ bảo hiểm màu đen, gắn tem ký hiệu “LÊ GIA”; 01 áo khoác màu đen dài tay, mặt sau có dòng chữ PUMA; 01 quần dài, chất liệu kaki, màu kem; 01 đôi dép quai ngang màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo tự nguyện thay bị cáo bồi thường cho bà Ngô Thị L số tiền 10.000.000 đồng và bà Ngô Thị L không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức H2, tỉnh Long An và Công an tỉnh Long An (nay là Công an tỉnh Tây Ninh), Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] *Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:* Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai để xác định sự thật vụ án, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng gì đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đánh giá chứng cứ của Hội đồng xét xử:

[2.1] Hành vi khách quan của bị cáo Nguyễn Ngọc H đã thực hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 19-12-2024, tại ấp Tân H1, xã Đức Lập T1, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là Ấp Tân H1, xã Hậu N, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp Tân H1, xã Hậu N, tỉnh Tây Ninh), Nguyễn Ngọc H có hành vi giật sợi dây chuyền vàng (sợi dây chuyền 18Kra, trọng lượng 1,5 chỉ; mặt sợi dây chuyền 18Kra, trọng lượng 0,25 chỉ) tổng trị giá 9.065.000 đồng của bà Ngô Thị L đang đeo trên cổ (bà Lường là người trên 70 tuổi, đã già yếu). Đến ngày 21-12-2024, Nguyễn Ngọc H đến Công an xã Đức Lập T1, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là Công an xã Hậu N, tỉnh Tây Ninh) đầu thú.

[2.2] Hội đồng xét xử đánh giá:

Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Ngọc H trước tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản xác định địa điểm phạm tội; đúng về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản, đúng về đặc điểm tài sản bị cướp giật, phù hợp với Kết luận định giá tài sản số 160/KL-HĐĐGTS ngày 27-12-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức H2, tỉnh Long An, các chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với nội dung cáo trạng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ Luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên hành vi của bị cáo cần xử lý bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Đánh giá về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết định khung: Hành vi cướp giật tài sản trị giá 9.065.000 đồng đối với người già yếu của bị cáo thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ Luật Hình sự là phù hợp.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng: Không có.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi và đầu thú, đồng thời bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Từ đó, xét

quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp nên ghi nhận.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo nên không xem xét.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 cây kim bằng kim loại màu đen (loại kim đầu chéo), dài 16 cm, cán cầm được bao bằng nhựa màu đỏ, mặt trong có dòng chữ GOODMAN; 01 mũ bảo hiểm màu đen, gắn tem ký hiệu “LÊ GIA”; 01 áo khoác màu đen dài tay, mặt sau có dòng chữ PUMA; 01 quần dài, chất liệu kaki, màu kem; 01 đôi dép quai ngang màu đen.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bà Ngô Thị L số tiền 10.000.000 đồng và bà Ngô Thị L không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với chị Lê Thị Bích T5 (chủ tiệm vàng), trước đó không biết bị cáo và không biết sợi dây chuyền vàng là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên hành vi không cấu thành tội phạm có liên quan.

[8] *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

2. *Về Điều luật áp dụng và hình phạt*:

2.1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 06 (sáu) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 22-12-2024.

2.2. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Ngọc H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23-9-2025) để đảm bảo thi hành án.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kim bằng kim loại màu đen (loại kim đầu chéo), dài 16 cm, cán cầm được bao bằng nhựa màu đỏ, mặt trong có dòng chữ GOODMAN; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, gắn tem ký hiệu “LÊ GIA”; 01 (một) áo khoác màu đen dài tay, mặt sau có dòng chữ PUMA; 01 (một) quần dài, chất liệu kaki, màu kem; 01 (một) đôi dép quai ngang màu đen.

Vật chứng đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 160-23/9/2025.

4. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc H có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại bà Ngô Thị L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Minh T2, anh Nguyễn Đức T3, anh Nguyễn Thanh Đ1, chị Lê Thị Bích T5 và chị Trần Thị Ngọc H4 vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 3 - Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phân Trại tạm giam khu vực II;
- Phòng THADS khu vực 3 - Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Đức Dũng